

Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ

Uông Bí, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA
THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Hữu H.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị H1.

Cùng địa chỉ: Tổ D, khu T, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 107; 110; 116; 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: chị Nguyễn Thị H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh

ngày 25/10/2011 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/12/2013, kể từ tháng 9/2024 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Hữu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng)/1 tháng, cho cả 02 con chung là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con, kể từ tháng 9/2024 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở; trường hợp, bên nào lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung: anh Nguyễn Hữu H và chị Nguyễn Thị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Hữu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002685 ngày 28/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Hữu H đã nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Uông Bí;
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí;
- UBND phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Kim Văn Sơn